

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 202224 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/TLST – DS ngày 25 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Đức M**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số 205 đường Giảng Võ, Phường Cát Linh, quận Đống Đa, Tp.HN

Chức vụ: Phó Phòng giao dịch ngân hàng

Bi đơn: Ông **Nguyễn Hùng T**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Thọ Vực, xã Đội Bình, huyện ỦH, thành phố HN.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Nội dung:** Ghi nhận sự tự thỏa thuận của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ký HĐ với ông Nguyễn Hùng T về việc sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng, căn cứ theo thu nhập của ông T thì Ngân Hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng số VS payWave Cre Platinum Cashback 436438 – 3732 ngày 01/8/2022 với hạn mức tín dụng là 125.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân cho ông T.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là: 1.025.790.000 đồng, trong quá trình sử dụng thẻ kể từ ngày kích hoạt đến nay ông T đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền là 901.317.887 đồng.

Tính đến ngày 18/6/2024 ông T còn nợ tổng số tiền là: 206.833.866 đồng, cụ thể nợ gốc: 148.438.662 đồng; nợ lãi quá hạn: 58.395.204 đồng

Nay ông Nguyễn Hùng T và người đại diện theo uỷ quyền của ngân hàng thống nhất thoả thuận, hàng tháng ông Nguyễn Hùng T trả nợ cho ngân hàng, số tiền trả của mỗi tháng là 10.000.000 đồng bắt đầu từ tháng 7 năm 2024 (thời hạn trả từ ngày 25 cho đến ngày cuối cùng của tháng) cho đến khi hết toàn bộ dư nợ gốc và toàn bộ lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết khoản nợ trên.

Về án phí: Ông Nguyễn Hùng T phải chịu 5.170.846 đồng án phí dân sự sơ thẩm thoả thuận có giá ngạch.

Kể từ thời điểm Quyết định có hiệu lực pháp luật, người có nghĩa vụ thanh toán chậm trả khoản tiền phải thanh toán thì phải chịu lãi xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trong thời gian và trên số tiền chậm trả.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, người đại diện theo uỷ quyền của ngân hàng là ông Nguyễn Đức M số tiền: 5.200.000(*năm triệu hai trăm nghìn*) đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011802 ngày 25/6/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện UH, thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKSND huyện UH;
- THADS huyện UH;
- Các bên đương sự;
- Lưu HS.

Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng